

Số: /BC-UBND

Cẩm Long, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm năm 2022; Và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 16/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 19/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

Thực hiện kế hoạch số 210 /KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

Thực hiện kế hoạch số 18/KH – UBND ngày 28/01/2022 của UBND huyện Cẩm Thủy về thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2022.

Thực hiện Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 02/6/2022 của UBND huyện Cẩm Thủy về kiểm tra công tác giảm nghèo bền vững năm 2022. UBND xã Cẩm Long báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo

Để lãnh đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã, Đảng ủy, HĐND, UBND xã đã ban hành các nghị quyết lãnh đạo, thực hiện về công tác giảm nghèo, gồm: Nghị quyết số 36-NQ/ĐU ngày 26/3/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cẩm Long lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025 trong đó đề ra nhiệm vụ về công tác giảm nghèo; Nghị quyết số 36-NQ/ĐU ngày 28/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2022 của UBND xã về thực hiện Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của Ban

chấp hành Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 30/8/2021 về tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình.

2. Kết quả thực hiện các chính sách , dự án hỗ trợ giảm nghèo

Năm 2022, được nhận định còn có nhiều khó khăn, thử thách, do đó Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện quyết liệt, toàn diện, đồng bộ giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, từ đó tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng năm 2022 tiếp tục được duy trì ổn định, các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội đảm bảo tiếp tục được tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

2.1. Kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo

Mục tiêu giảm nghèo năm 2022, UBND huyện giao giảm 35 hộ nghèo (xã đặt ra mục tiêu giảm từ 51 hộ = 3.34%). UBND xã triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kế hoạch. Qua rà soát thường xuyên, trong 6 tháng đầu năm chưa có hộ nghèo giảm.

2.2. Kết quả thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo trên địa bàn

- *Chính sách tín dụng ưu đãi hộ nghèo*: Thực hiện chương trình, dự án về vay vốn ưu đãi tạo công ăn việc làm, phát triển sản xuất, học sinh sinh viên cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, trong năm 2022 Ngân hàng chính sách - xã hội huyện đã giải quyết cho hộ nghèo được vay vốn ưu đãi với tổng số tiền là 34.535.500.000đ.

- Chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập: Trường Mầm non 86 học sinh số tiền 17.200.000đ, Trường THCS 30 học sinh số tiền 23.320.000đ Trường Tiểu học 89 học sinh số tiền 66.600.000đ

- Chính sách tiền điện cho hộ nghèo 251 hộ số tiền 41.415.000đ/ quý (chưa có tiền quý I)

- *Chính sách hỗ trợ Y tế*: Cấp 707 thẻ BHYT cho người nghèo; cấp 245 thẻ BHYT cho các đối tượng đang hưởng chính sách BTXH.

- *Chính sách hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội*: Trong 6 tháng đầu năm 2022 các chế độ chính sách chi trả đến tháng 5 năm 2022 cho các đối tượng đang hưởng trợ cấp bảo trợ hàng tháng là trên 1.505 lượt người với số tiền trên 695.000.000đ.

- *Tư vấn việc làm, xuất khẩu lao động*

Trong năm đã phối hợp các công ty cung ứng lao động để tổ chức tư vấn giới thiệu việc làm cho bà con nhân dân trên địa bàn xã, phối hợp với các thôn tổ

chức tuyên truyền chính sách xuất khẩu lao động kết quả từ đầu năm đến nay có 6 lao động đã đi xuất khẩu tại các nước góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo trên địa bàn xã.

2.3. Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2021 và dự kiến kế hoạch giảm nghèo năm

- Đến cuối năm 2021, toàn xã có 28 hộ nghèo (chiếm 1.83%); 02 hộ cận nghèo (chiếm 0.13%). Sau khi triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo mới, giai đoạn 2021-2022 số hộ nghèo là 251 hộ (chiếm 16,46 %) với 963 khẩu nghèo. Trong đó, hộ nghèo dân tộc thiểu số 228 hộ (với 887 khẩu), hộ nghèo không có khả năng lao động là 12 hộ (25 khẩu), hộ nghèo có đối tượng là người có công với cách mạng là 9 hộ (34 khẩu).

| TT | Đơn vị | Số đầu kỳ | | | Dự kiến 2022 | | | Số hộ nghèo giảm 2021 (hộ) | tỷ lệ giảm 2021 (%) |
|----|----------------|--------------|------------|--------------|--------------|------------|--------------|----------------------------|---------------------|
| | | Tổng HTN | Nghèo | | Tổng HTN | Nghèo | | | |
| | | | Số hộ | tỷ lệ (%) | | Số hộ | tỷ lệ (%) | | |
| 1 | Thôn Minh Long | 221 | 27 | 12.22 | 221 | 27 | 12.22 | 3 | 1.35 |
| 2 | Thôn Tân Long | 195 | 18 | 9.23 | 195 | 18 | 9.23 | 3 | 1.53 |
| 3 | Thôn Phi Long | 267 | 53 | 19.85 | 267 | 53 | 19.85 | 4 | 1.49 |
| 4 | Thôn Vân Ngọc | 327 | 63 | 19.27 | 327 | 63 | 19.27 | 4 | 1.22 |
| 5 | Thôn Cao Long | 242 | 44 | 18.18 | 242 | 44 | 18.18 | 4 | 1.65 |
| 6 | Thôn Long Tiến | 273 | 46 | 16.85 | 273 | 46 | 16.85 | 33 | 12.08 |
| | Tổng | 1.525 | 251 | 16.46 | 1.525 | 251 | 16.46 | 51 | 3.34 |

2.4. Hoạt động của BCD giảm nghèo xã

- Thành lập và kiện toàn lại BCD giảm nghèo của xã, phân công nhiệm vụ cho các thành viên BCD phụ trách thôn; căn cứ mục tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết HĐND, Kế hoạch của UBND huyện giao chỉ tiêu giảm nghèo giao cho từng thôn, yêu cầu các thành viên BCD, mỗi đồng chí phụ trách một thôn, theo dõi, chỉ đạo, chịu trách nhiệm thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu giảm nghèo theo kế hoạch được giao.

- Trên cơ sở số hộ nghèo đầu năm 2022, phân tích thực trạng, nguyên nhân nghèo của hộ nghèo tại các thôn và các lĩnh vực có ảnh hưởng đến công tác giảm nghèo, đề ra những giải pháp tích cực nhằm phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và tiềm năng lợi thế của xã để thực hiện tốt chương trình, xây dựng kế hoạch giảm nghèo và tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch đến toàn thể các thôn trên toàn xã. Giao kế hoạch giảm nghèo cụ thể cho từng thôn để thôn có kế hoạch giúp đỡ các gia đình hộ nghèo vươn lên thoát nghèo;

- Chỉ đạo các thôn, các thành viên ban chỉ đạo giảm nghèo của xã thực hiện tốt các chính sách xã hội, đẩy mạnh thực hiện chương trình, kế hoạch giảm nghèo, tạo sự chuyển biến tích cực trong đội ngũ đảng viên, cán bộ và quần chúng nhân dân, đặc biệt là xây dựng ý thức tự vươn lên của các hộ gia đình nghèo, người nghèo tránh tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, tích cực tuyên truyền các chính sách về việc làm nhằm thay đổi nhận thức của một bộ phận nhân dân về lao động việc làm; làm tốt công tác vận động và thực hiện có hiệu quả nguồn xã hội hoá công tác giảm nghèo theo hướng nhà nước, cộng đồng xã hội hỗ trợ và bản thân hộ gia đình nghèo, người nghèo tự vươn lên nâng cao đời sống và thoát nghèo bền vững;

3. Những thuận lợi, khó khăn trong công tác giảm nghèo

a. Những thuận lợi:

- Được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự điều hành của chính quyền, việc xây dựng kế hoạch chương trình giảm nghèo được quan tâm thực hiện ngay từ những ngày đầu năm, trong đó đề ra mục tiêu, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thôn và có giải pháp tổ chức thực hiện.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ cho hộ nghèo, các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời đã giúp người nghèo giảm bớt khó khăn, từ đó tạo cơ hội tìm việc làm tăng thu nhập.

- Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống nhân dân được quan tâm đầu tư từng bước được cải thiện, cụ thể các bai đập kênh mương từng bước được bê tông kiên cố. Các chương trình y tế, giáo dục, tiếp cận thông tin được quan tâm, đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân.

- Qua Công tác tuyên truyền, giáo dục, người nghèo, đã nắm bắt thêm được nhiều tâm tư, nguyện vọng của người nghèo từ đó đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện các chính sách tới đối tượng thụ hưởng là phù hợp.

- Nguồn vốn giải quyết việc làm và giảm nghèo được quan tâm, việc bình xét cho vay vốn dần khắc phục được tình trạng cho vay không đúng đối tượng, sử dụng vốn không đúng mục đích, từ đó giúp cho các đối tượng cần vay vốn có điều kiện phát triển kinh tế.

- BCD giảm nghèo xã thường xuyên được củng cố, bổ sung đầy đủ, đúng thành phần, công tác phối hợp trong thực hiện chương trình giảm nghèo ngày càng chặt chẽ hơn.

b. Những hạn chế, khó khăn:

- Mặc dù công tác giảm nghèo đạt được nhiều kết quả quan trọng nhưng nhìn chung trong quá trình tổ chức thực hiện vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc như:

- Việc xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo hướng tiếp cận đa chiều dựa trên việc đánh giá tài sản để ước lượng thu nhập của hộ gia đình và thu thập các thông tin, thực trạng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của các hộ gia đình như y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và tiếp cận thông tin...có nhiều điểm mới nên trong việc tổ chức thực hiện còn nhiều lúng túng.

- Việc huy động các nguồn lực xã hội hóa từ cộng đồng còn hạn chế, việc lồng ghép thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội với công tác giảm nghèo thực hiện hiệu quả chưa cao.

- Công tác tuyên truyền được thực hiện chưa được thường xuyên, một bộ phận người nghèo chưa nhận thức đúng về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giảm nghèo, từ đó còn ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa phát huy tính chủ động để vươn lên thoát nghèo.

4. Đề xuất kiến nghị

Đề nghị huyện quan tâm thu hút các doanh nghiệp trên địa bàn tạo việc làm cho lao động của huyện nói chung, lao động của xã Cẩm Long nói riêng nhằm nâng cao thu nhập, giảm tỷ lệ lao động nông nghiệp của xã.

Đề nghị nhà nước có chính sách nâng mức hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, vì mức hỗ trợ hiện nay ở mức 10 triệu/hộ nghèo rất khó mua con giống như trâu, bò.

Đề nghị các cấp tiếp tục có chính sách đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình xây dựng nông thôn mới cho các thôn còn khó khăn.

II. Phương hướng nhiệm vụ giải pháp trong thời gian tới

1. Chỉ tiêu giảm nghèo

Trong 6 tháng cuối năm 2022 phấn đấu giảm 35 hộ nghèo trở lên theo chỉ tiêu huyện giao trong năm 2022. Giai đoạn 2021-2025 phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 5%.

2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

Từ những khó khăn, tồn tại hạn chế nêu trên, trong thời gian tới để làm tốt công tác giảm nghèo nhanh bền vững cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số giải pháp trọng tâm sau:

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định, chế độ, chính sách, cơ chế trong công tác giảm nghèo, tranh thủ sự quan tâm tạo điều kiện của các cấp đối với xã; vận dụng linh hoạt, sáng tạo phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế ở địa phương, lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Kịp thời ban hành văn bản về chủ trương lãnh đạo công tác giảm nghèo trên địa bàn xã; ban hành kế hoạch thực hiện sát với điều kiện thực tế, đề ra giải pháp có tính khả thi cao.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, khơi dậy ý thức tự lực, tự giác của bản thân hộ nghèo đồng thời huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc giúp đỡ các gia đình nghèo thoát nghèo.

- Xây dựng chỉ tiêu giảm nghèo làm cơ sở để có kế hoạch phối hợp giữa chính quyền với các đoàn thể xã hội trong thực hiện chính sách giảm nghèo; tăng cường quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực dành cho công tác giảm nghèo.

- Tăng cường phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức, cá nhân, huy động xã hội hóa trong công tác đào tạo nghề, tạo công ăn việc làm. Tiếp tục làm tốt công tác xuất khẩu lao động đối với lực lượng lao động trẻ của các gia đình hộ nghèo nhằm nâng cao thu nhập.

- Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật canh tác, chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất, sản lượng sản phẩm gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thực hiện chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn xã.

- Gắn công tác giảm nghèo với xây dựng đời sống văn hóa và xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ về giáo dục, y tế, vệ sinh môi trường và các chính sách khác của Đảng và Nhà nước đối với hộ nghèo.

Trên đây là báo cáo thực hiện công giảm nghèo 6 tháng đầu năm năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của xã Cẩm Long ./.

Nơi nhận:

- Đoàn công tác của huyện;
- TT. Đảng ủy
- Thành viên BCD xã;
- Lưu: VP, CS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
P. CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hiếu